

XÂY DỰNG MÔ HÌNH CHUỖI GIÁ TRỊ TRONG SẢN XUẤT RAU HỮU CƠ TẠI NGHỆ AN

■ KS. Phạm Sỹ Hùng
Trạm Giống cây trồng công nghệ cao



I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong những năm gần đây, sản xuất rau an toàn theo tiêu chuẩn VietGap đã được Nhà nước quan tâm và đầu tư phát triển. Tuy nhiên, hệ thống tiêu thụ rau an toàn chưa hoàn toàn lấy được niềm tin của người tiêu dùng do tình trạng trộn lẫn rau kém chất lượng vào bán với giá cao tại các cửa hàng và siêu thị đã có uy tín trong cả nước. Trong tình hình người tiêu dùng đang lo ngại về thực phẩm không an toàn, nông nghiệp hữu cơ là bước đi kịp thời và cần thiết cho nông nghiệp Việt Nam.

Để nông nghiệp hữu cơ ở Việt Nam phát triển, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo các địa phương tích cực thực hiện Nghị định số 109/2018/NĐ-CP của Chính phủ về nông nghiệp hữu cơ. Vì vậy, việc triển khai, thực hiện dự án “*Ứng dụng khoa học và công nghệ xây dựng mô hình chuỗi giá trị trong sản xuất rau hữu cơ tại Nghệ An*” sẽ tạo nền tảng bước đầu trong việc thực hiện kế hoạch phát triển nông nghiệp hữu cơ của tỉnh Nghệ An trong những năm tới.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Điều tra, khảo sát bổ sung tại vùng dự án

Các nội dung điều tra, khảo sát bổ sung gồm các công việc như sau:

- Điều tra, khảo sát, lấy mẫu đất, mẫu nước trên địa bàn dự kiến triển khai mô hình.

- Điều tra khảo sát quá trình sản xuất của người nông dân trước khi triển khai dự án và quy trình công nghệ áp dụng.

- Điều tra, khảo sát hiểu biết, kiến thức của người dân áp dụng trong các quy trình sản xuất thời gian qua tại địa bàn dự kiến triển khai mô hình:

Tại các xã trồng rau hữu cơ, đã tiến hành lấy mẫu ngẫu nhiên ở tại 03 xã (Nam Anh, Nam Lộc - Nam Đàn và Quỳnh Bảng - Quỳnh Lưu) với các mẫu đất và mẫu nước tưới. Các chỉ tiêu phân tích bao gồm kim loại nặng, các chỉ tiêu về hóa học, các chỉ tiêu về vi sinh vật và dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, kết quả phân tích đã xác định các địa điểm triển khai mô hình đủ điều kiện sản xuất rau hữu cơ.

2. Kết quả chuyển giao công nghệ

Dự án đã đào tạo được 10 kỹ thuật viên nắm vững các quy trình kỹ thuật sản xuất rau hữu cơ. Sau các chuyên đề được đào tạo kết hợp với các buổi thực hành, tham quan trợ giảng và giảng viên hướng dẫn và nâng cao kiến thức chuyên môn, về phương pháp tập huấn để học viên nắm lý thuyết, kỹ năng triển khai trên thực địa và có thể áp dụng thực hành vào thực tiễn sản xuất.

3. Kết quả tập huấn kỹ thuật cho nông dân

Dự án đã tổ chức tập huấn cho 200 lượt người nông dân tham gia tại các huyện Nam Đàn, Quỳnh Lưu. 4 lớp tập huấn tổ chức với đối tượng là nông dân về công nghệ sản xuất rau hữu cơ đã thực hiện đúng nội dung, đủ số lượng và đúng thành phần học viên, đảm bảo tiến độ, đạt yêu cầu của hợp đồng.

Qua khóa tập huấn, các học viên được bồi dưỡng kiến thức và chia sẻ các kinh nghiệm trong thực tế

sản xuất để áp dụng những kiến thức, kỹ năng thực hành vào thực tiễn sản xuất.

4. Kết quả học tập kinh nghiệm

Dự án đã tổ chức đoàn học tập kinh nghiệm tại thành phố Hồ Chí Minh, Đà Lạt. Ngoài ra, trong năm 2020, 2021, đơn vị chủ trì đã tổ chức 03 đợt cho các thành viên Hợp tác xã Nam Anh, Nam Lộc, ông Lê Văn Đức đi học tập kinh nghiệm tại các mô hình trồng rau hữu cơ tại Hà Nội, Hòa Bình, Sơn La... Qua các chuyến học tập kinh nghiệm, các cán bộ, người dân đã hiểu sâu sắc thêm về các vấn đề sản xuất rau hữu cơ, quản lý đất, nước, môi trường, các kỹ thuật sản xuất rau hữu cơ, thương hiệu, chuỗi giá trị...

5. Kết quả xây dựng mô hình sản xuất

5.1. Mô hình chuỗi giá trị trong sản xuất rau hữu cơ liên kết ngang

Mô hình được triển khai tại xã Nam Anh, huyện Nam Đàn và xã Quỳnh Bảng, huyện Quỳnh Lưu - Nghệ An từ năm 2018 đến tháng 12/2022.

5.1.1. Tại xã Nam Anh

Tổng diện tích thực hiện là: 13,1ha; gồm 12,4ha ngoài đồng ruộng và 0,7ha trong nhà lưới.

Kết quả cho thấy, trước tháng 6/2021, diện tích thực hiện ngoài đồng là: 5,75ha. Sau tháng 6/2021, diện tích thực hiện ngoài đồng là 6,65ha (Cơ cấu luân canh theo nguyên tắc mùa nào thức ấy: vụ xuân gồm dưa hấu, rau cải, rau thơm, đậu, dưa chuột, cà chua, tía tô; Vụ hè gồm rau muống, rau thơm, đậu, dưa chuột, tía tô, mướp, thiên lý; Vụ thu đông gồm rau cải, xà lách, rau thơm, hành, cà chua, xu hào, bắp cải, cà rốt, xúp lơ).

Trong nhà lưới các loại rau gồm: dưa chuột, cà chua, dưa lưới với tổng sản lượng đạt 11,37 tấn.

5.1.2. Tại xã Quỳnh Bảng

Tổng diện tích thực hiện là: 28,55ha; gồm 27,85ha ngoài đồng ruộng và 0,7ha trong nhà lưới

Kết quả theo dõi cho thấy, trước tháng 6/2021, diện tích thực hiện ngoài đồng là 12,8ha, sau tháng 6/2021, diện tích thực hiện ngoài đồng là: 15,05ha (Cơ cấu luân canh theo nguyên tắc mùa nào thức ấy: Vụ xuân gồm dưa hấu, rau cải, rau thơm, đậu, dưa chuột, cà chua, tía tô; Vụ hè gồm rau muống, rau thơm, đậu, dưa chuột, tía tô, mướp, thiên lý; Vụ thu đông gồm rau cải, xà lách, rau thơm, hành, cà chua, xu hào, bắp cải, cà rốt, xúp lơ). Trong nhà lưới, diện tích là 0,7ha, gồm các loại dưa chuột, cà chua, dưa lưới.

5.2. Mô hình chuỗi giá trị trong sản xuất rau hữu cơ liên kết dọc

Mô hình được xây dựng tại xã Nam Lộc - huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An từ năm 2018 đến tháng 12/2022 với tổng diện tích 18,75ha ngoài đồng ruộng. Cụ thể:

- Trước tháng 6/2021, diện tích thực hiện ngoài đồng là 7,95ha. Sau tháng 6/2021, diện tích thực hiện ngoài đồng là: 10,8ha (Cơ cấu luân canh theo nguyên tắc mùa nào thức ấy: Vụ xuân gồm rau cải, rau thơm, đậu, dưa chuột, cà chua, tía tô; Vụ hè gồm rau muống, rau thơm, đậu, dưa chuột, tía tô, mướp, thiên lý; Vụ thu đông gồm rau cải, xà lách, rau thơm, hành, cà chua).

- Diện tích măng tây xanh là: 1,0ha từ năm 2019 đến tháng 3/2021 do là loại cây nhiễm nhiều, nhiễm nặng các loại sâu bệnh như: sâu xanh, sâu róm, nấm mốc, lở cổ rễ... nên kém phát triển và tỷ lệ cây chết sau 12 tháng trồng cao, trên 50%. Vì vậy đến tháng 3/2021, chúng tôi quyết định tiêu hủy để thực hiện các loại rau khác.

6. Kết quả xây dựng hồ sơ chứng nhận sản phẩm được sản xuất theo quy trình nông nghiệp hữu cơ

Sau khi ký hợp đồng thực hiện dự án, đơn vị

chủ trì thực hiện dự án đã tiến hành ký hợp đồng với Công ty CP chứng nhận GLOBALCERT về việc cung cấp dịch vụ đánh giá, xác nhận quá trình hướng dẫn sản xuất, chế biến, ghi nhãn và tiếp thị thực phẩm được sản xuất theo phương pháp hữu cơ phù hợp với tiêu chuẩn TCVN 11041: 2017.

Kết quả khảo sát đã đề xuất các điểm được lựa chọn xây dựng mô hình sản xuất rau hữu cơ cần tiến hành chuyển đổi sang sản xuất hữu cơ. Giai đoạn chuyển đổi áp dụng trên toàn bộ diện tích sản xuất là 12 tháng. Thời điểm bắt đầu chuyển đổi là ngày ghi nhận việc quản lý sản xuất hữu cơ trong hồ sơ hoặc ngày mà tổ chức chứng nhận chấp nhận đơn đăng ký.

Năm 2021, các hợp tác xã và các hộ nông dân tham gia mô hình thực hiện dự án đã được cấp chứng nhận các sản phẩm đáp ứng yêu cầu sản xuất theo quy trình hữu cơ theo quy định; cụ thể: xã Nam Anh: 2,0ha, xã Nam Lộc: 3,8ha, xã Quỳnh Bảng: 4,4ha.

7. Kết quả thiết kế logo, bao bì, nhãn mác rau hữu cơ

Quá trình thực hiện, đơn vị chủ trì, chủ nhiệm dự án, nhóm thực hiện dự án đã thiết kế, đăng ký sở hữu được 3 logo, nhãn mác và bao bì mẫu mã cho 3 sản phẩm rau hữu cơ là: rau hữu cơ Nam Anh, rau hữu cơ Nam Lộc và rau hữu cơ Quỳnh Bảng.

III. HIỆU QUẢ KINH TẾ - XÃ HỘI

1. Hiệu quả kinh tế của mô hình sản xuất rau hữu cơ

Trong quá trình thực hiện, nhóm thực hiện dự án đã ghi nhận được khi thực hiện sản xuất theo quy trình hữu cơ thì làm giảm áp lực sâu bệnh lên cây trồng, cây trồng phát triển cân đối và độ cứng của sản phẩm luôn cao hơn so với sản xuất truyền thống giúp

tăng giá trị sản phẩm (giá bán cao hơn 3.000-7.000 đồng/kg so với rau ngoài) và giúp tăng lợi nhuận từ số liệu cho thấy lợi nhuận trung bình của mô hình sản xuất mang lại luôn đạt từ 20-25% so với mức tổng chi phí đầu tư.

2. Hiệu quả xã hội

- Dự án đã giúp giải quyết được lao động nhàn rỗi tại địa phương, tạo ra việc làm giản đơn, góp phần ổn định cuộc sống của người dân tại nơi dự án thực hiện. Bên cạnh đó, sản phẩm rau hữu cơ giúp cải thiện sức khỏe của người sản xuất và người tiêu dùng góp phần phát triển nông nghiệp theo hướng bền vững.

- Người sản xuất rau đã từng bước ý thức và sử dụng phân bón hữu cơ và bảo vệ môi trường.

- Góp phần phát triển du lịch sinh thái tại hợp tác xã rau củ quả an toàn Nam Anh.

V. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

Sau quá trình thực hiện, với sự tham gia của các hộ dân, dự án đã đạt được một số kết quả:

- Đã chuyển giao và tiếp nhận thành công 21 quy trình công nghệ sản xuất phân bón compost; Quy trình quản lý sâu bệnh hại trong sản xuất rau hữu cơ, quy trình sản xuất cây giống rau hữu cơ; Quy trình sản xuất một số loại rau theo quy trình hữu cơ: bao gồm các đối tượng cải xanh, xà lách, hành, rau thơm, rau muống, đậu cô ve, dưa leo, tía tô, cà chua, măng tây xanh, bắp cải, xu hào, cà rốt, xúp lơ, mướp, hoa thiên lý, dưa hấu, dưa lê.

- Đã xây dựng được mô hình chuỗi giá trị trong sản xuất rau hữu cơ liên kết dọc tại xã Nam Lộc - huyện Nam Đàn với quy mô 3,0ha, với sản lượng rau được chứng nhận rau hữu cơ là 197,44 tấn; Xây dựng được mô hình chuỗi giá trị trong sản xuất rau hữu cơ liên kết ngang tại xã Nam Anh, Nam Lộc, huyện Nam Đàn; xã Quỳnh Bảng, huyện Quỳnh Lưu với quy mô 7,2ha, với sản lượng rau được chứng nhận rau hữu cơ là 716,75 tấn. Xây dựng được mô sản xuất rau hữu cơ công nghệ cao tại Trạm Giống cây trồng

công nghệ cao với quy mô 0,1ha, với sản lượng rau được chứng nhận rau hữu cơ là 9,35 tấn.

- Đã thiết kế được 3 logo, bao bì, nhãn mác rau hữu cơ Nam Anh, rau hữu cơ Nam Lộc, rau hữu cơ Quỳnh Bảng, và tổ chức tiêu thụ các sản phẩm rau hữu cơ ra thị trường trong tỉnh.

- Đã đào tạo được 10 kỹ thuật viên và 200 lượt nông dân nắm vững 21 Quy trình công nghệ sản xuất phân bón compost, Quy trình quản lý sâu bệnh hại trong sản xuất rau hữu cơ, quy trình sản xuất cây giống rau hữu cơ, Quy trình sản xuất một số loại rau theo quy trình hữu cơ: bao gồm các đối tượng cải xanh, xà lách, hành, rau thơm, rau muống, đậu cô ve, dưa leo, tía tô, cà chua, măng tây xanh, bắp cải, xu hào, cà rốt, xúp lơ, mướp, hoa thiên lý, dưa hấu, dưa lê.

- Đã tổ chức được 01 hội nghị khoa học để trao đổi, rút kinh nghiệm và đưa ra kết luận trong sản xuất giống rau hữu cơ tại Nghệ An.

2. Kiến nghị

Dự án thực hiện thành công đã góp phần thực hiện tốt đề án phát triển nông nghiệp hữu cơ của tỉnh Nghệ An giai đoạn 2022-2030 theo Quyết định số: 3108/QĐ-UBND, ngày 11/10/2022. Vì vậy, kính đề nghị UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Nghệ An kịp thời có những cơ chế, chính sách để khuyến khích phát triển rau hữu cơ tại Nghệ An nhằm tăng thu nhập cho doanh nghiệp, tạo công ăn việc làm bền vững cho người dân lao động, góp phần vào công cuộc hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn./.